

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HS-ST

Ngày: 20/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền  
Bà Trần Thị Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc M**, sinh năm 1972; HKTT: 8A 3 tầng, số 2 P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Viết C (đã chết) và bà: Hoàng Thị H (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị Minh T (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 1995; Danh chỉ bản số 20, lập ngày 25/12/2020 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 38 ngày 30/3/1994 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản công dân”, 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả 2 tội là 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 05/11/1993, bị cáo phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, đã thi hành xong nghĩa vụ nộp án phí ngày 17/4/1995 (đã xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 157/HSST ngày 30/5/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2006, phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, đã thi hành xong nghĩa vụ nộp án phí ngày 28/11/2017 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/12/2020; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 18/12/2020, tại khu vực ngã ba Giải Phóng - Kim Đồng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, tổ công tác Y9-141 Công an thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an phường Thịnh Liệt làm nhiệm vụ phát hiện Triệu Văn Đ (sinh năm 1980, trú tại: 60 Đ, phường Đ, Hà Nội) điều khiển xe mô tô Honda Lead BKS: 18B5-406.04 phía sau chở Phạm Ngọc M có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác bên phải của M đang mặc có 01 gói nilong màu trắng, kích thước 2x4cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an phường Thịnh Liệt để làm rõ.

Cơ quan công an đã thu giữ của Phạm Ngọc M: 01 gói nilong màu trắng, kích thước 2x4cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xám. Thu giữ của Triệu Văn Đ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ đen, BKS: 17B5-406.04, số khung: 405899, số máy: 0247587, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 11087/KLGD-PC09 ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,279 gam”.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Ngọc M khai nhận: khoảng 23 giờ 00 phút ngày 17/12/2020 tại khu vực cầu Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội, M được một người bạn quen ngoài xã hội cho 01 gói nilong chứa ma túy. M cất gói ma túy vừa được cho vào trong túi áo khoác bên phải với mục đích để sử dụng sau. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/12/2020 M nhờ Triệu Văn Đ chở mình từ khu vực trạm y tế phường Định Công ra bến xe Giáp Bát để về quê. Khi đi đến khu vực ngã ba Giải Phóng - Kim Đồng, phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội thì M bị tổ công tác Y9/141 công an thành phố Hà Nội phối hợp cùng công an phường Thịnh Liệt kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Ngày 19/12/2020 cơ quan công an đã dẫn giải M đi xác định địa điểm được người đàn ông cho gói ma túy tại khu vực cầu Định Công, nhưng không xác định được người đã cho M ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Phạm Ngọc M: Dương tính với ma túy.

Đối với Triệu Văn Đ: việc Phạm Ngọc M tàng trữ ma túy trong người Đ không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Xét nghiệm nước tiểu của Đ cho kết quả dương tính với ma túy. Ngày 19/12/2020 cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với

Đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, mức tiền phạt là 750.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy Honda Lead, BKS: 17B5-406.04, số khung: 405899, số máy: 0247587 thu giữ của Triệu Văn Đ, Đ khai chiếc xe máy trên mượn của anh T ở cùng địa chỉ. Quá trình điều tra xác minh xe máy đứng tên đăng ký là Nguyễn Thị Y (sinh năm 1995; trú tại: thôn D, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình). Chị Y khai chị mua chiếc xe từ năm 2018 để sử dụng, đến đầu tháng 12/2020 chị đã bán lại chiếc xe trên cho anh T. Anh Phan Hồng T (sinh năm 1969; HKTT: 5/19 Đ, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; trú tại: 60 Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội) trình bày: khoảng đầu tháng 12/2020 anh mua lại chiếc xe máy trên của chính chủ là Nguyễn Thị Y để sử dụng, tối ngày 18/12/2020 anh cho Đ mượn để chở M ra Bến xe Giáp Bát về quê vì là bạn đồng hương với nhau, anh đề nghị cơ quan công an trả lại chiếc xe máy trên cho anh. Ngày 14/01/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh T.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám, cơ quan điều tra thu giữ của M. Qua điều tra xác định là tài sản cá nhân của M, không liên quan đến hành vi phạm tội của M.

Tại Bản cáo trạng số 76/CT-VKSNDQHM ngày 25 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Phạm Ngọc M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

\* Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc M khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo khai báo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu khác, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm. Nhân thân của bị cáo có 02 tiền án đều đã được xóa án tích. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo M với mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,279 gam Methamphetamine. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 18/12/2020, tại khu vực ngã ba Giải Phóng - Kim Đồng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Phạm Ngọc M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,279 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Bị cáo Phạm Ngọc M là người trưởng thành, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng. Hành vi đó không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Ngọc M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo Phạm Ngọc M có nhân thân xấu, bị cáo có 02 tiền án đó là: Ngày 30/3/1994 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản công dân”, 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả 2 tội là 12 tháng tù; ngày 30/5/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Mặc dù, các tiền án này đã được xóa án tích, nhưng cho thấy tuy đã được cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục, nhưng bị cáo M vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở

thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Phạm Ngọc M là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,279 gam ma túy loại Methamphetamine, là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung, màu xám, Imei1: 355915104494315, Imei2: 355916104494313, cơ quan điều tra thu giữ của M. Qua điều tra xác định là tài sản cá nhân của M, không liên quan đến hành vi phạm tội của M nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 17B5-406.04, số khung: 405899, số máy: 0247587 thu giữ của Triệu Văn Đ. Quá trình điều tra, đã xác minh chiếc xe trên là của anh Phan Hồng T. Ngày 14/01/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh T, nên Tòa án không xét.

[8] Đối với anh Triệu Văn Đ đi xe máy chở bị cáo M, xét thấy anh Đ không biết M tàng trữ ma túy, nên cơ quan điều tra công an quận Hoàng Mai không xem xét xử lý và đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Triệu Văn Đ, công an quận Hoàng Mai đã căn cứ khoản 1 Điều 20 Nghị định 167/2013 ngày 12/11/2013 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng là đúng.

[9] Đối với người đàn ông cho M ma túy: M khai không biết tên tuổi, địa chỉ. Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý là đúng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc M 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Ngọc M.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,279 gam Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc M: 01 điện thoại di động Samsung, màu xám, số Imei1: 355915104494315, Imei2: 355916104494313, đã qua sử dụng.

*(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Phiếu nhập kho số NK2021-00140 ngày 18 tháng 3 năm 2021).*

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Ngọc M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Phương Minh**